

Bản án số: 49/2020/HS-ST
Ngày 30 tháng 10 năm 2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN YM, TỈNH NINH BÌNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Phạm Diệu Oanh

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Phạm Xuân Mười

Ông Phạm Thanh Liêm

- Thư ký phiên tòa: Ông Ngô Xuân Ngọc - Thẩm tra viên Tòa án nhân dân huyện YM, tỉnh Ninh Bình.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện YM, tỉnh Ninh Bình tham gia phiên tòa: Ông Lê Thanh Sơn - Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 10 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện YM, tỉnh Ninh Bình xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 47/2020/TLST-HS ngày 05 tháng 10 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 49/2020/QĐXXST-HS ngày 16 tháng 10 năm 2020 đối với bị cáo: Nguyễn Văn T, sinh năm 1980 tại Hà Nội. Nơi cư trú: Số 2, ngõ 471 K, Phường B, quận T, thành phố Hà Nội; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn H và bà Đặng Thị O, có vợ là Nguyễn Thị Bích H và 01 con sinh năm 2002; tiền án, tiền sự: Không; lịch sử bản thân: Bản án số 145/2016/HSST ngày 27/6/2016 của Tòa án nhân dân quận C, thành phố Hà Nội xử phạt 03 năm tù về tội “Cướp tài sản”, án phí hình sự sơ thẩm 200.000 đồng. Ngày 27/6/2016 Nguyễn Văn T chấp hành xong án phí hình sự sơ thẩm, ngày 26/4/2018 chấp hành xong hình phạt tù. Ngày 23/3/2003 Công an Phường B, quận T, Hà Nội ra quyết định số 364177 xử phạt vi phạm hành chính phạt tiền 100.000 đồng về hành vi “Trộm cắp tài sản”, ngày 15/4/2003 chấp hành xong. Ngày 28/8/2015 bị Công an quận C, thành phố Hà Nội xử phạt vi phạm hành chính về hành vi “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, ngày 07/09/2015 chấp hành xong. Ngày 21/7/2003, Ủy ban nhân dân quận T, thành phố Hà Nội ra quyết định số 1047 áp dụng biện pháp xử lý vi phạm hành chính “Đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc” thời hạn 12 tháng, chấp hành xong ngày 24/7/2004. Ngày 09/02/2012, Ủy ban nhân dân quận T, thành phố Hà Nội ra quyết định số 213 xử lý vi phạm hành chính bằng biện pháp “Đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc” thời hạn 24 tháng, chấp hành xong ngày 10/02/2014; bị bắt tạm giam từ ngày 25 tháng 07 năm 2020, hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Ninh

Bình “Có mặt”.

- *Bị hại*: Công ty cổ phần cơ khí nông nghiệp huyện YM, địa chỉ: Phố C, thị trấn YT, huyện YM, tỉnh Ninh Bình.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Nguyễn Văn H, chức vụ: Chủ tịch hội đồng quản trị kiêm Giám đốc, địa chỉ: Số 2, ngõ 471 K, Phường B, quận T, thành phố Hà Nội “Vắng mặt”.

- *Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan*:

+ Chị Nguyễn Thị Th, sinh năm 1979, địa chỉ: Số 24 Cát Bi, quận Hải An, thành phố Hải Phòng “Có mặt”.

+ Chị Đặng Thị S, sinh năm 1975, địa chỉ: Thôn Phú Mỹ, xã Yên Phong, huyện YM, tỉnh Ninh Bình “Vắng mặt”.

- Người làm chứng:

+ Anh Mai Văn Kh, sinh năm 1973 “Vắng mặt” .

+ Ông Trịnh Văn Th1, sinh năm 1957 “Vắng mặt”.

+ Anh Phạm Văn Th2 (tên gọi khác Phạm Văn Q), sinh năm 1983 “Vắng mặt”.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Công ty cổ phần cơ khí nông nghiệp huyện YM do ông Nguyễn Văn H là Chủ tịch hội đồng quản trị kiêm Giám đốc, thời điểm khoảng năm 2013 do công ty không hoạt động thường xuyên nên ông H giao cho anh Phạm Văn Th2 là nhân viên kỹ thuật trông coi nhà xưởng sản xuất và các thiết bị máy móc của công ty. Nguyễn Văn T là con trai của ông Nguyễn Văn H. Lợi dụng sơ hở trong việc trông coi tài sản của anh Thủy, từ ngày 03/05/2020 đến ngày 24/5/2020, T đã 10 lần lén lút vào xưởng sản xuất của Công ty cổ phần cơ khí nông nghiệp huyện YM trộm cắp 12 máy mô tơ các loại, trong đó có 09 lần chiếm đoạt tài sản có giá trị từ 2.000.000 đồng trở lên, cụ thể:

Lần thứ nhất: Khoảng 16 giờ ngày 03/05/2020, Nguyễn Văn T điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Honda AirBlade biển kiểm soát 15B1-27862 là xe của chị Nguyễn Thị Th bạn T đi từ chợ Lồng về nhà trọ ở phố Bắc Yên, thị trấn YT thì gặp một người đàn ông thu mua phế liệu. T nảy sinh ý định trộm cắp tài sản của Công ty cổ phần cơ khí nông nghiệp YM bán lấy tiền nên gọi người này lại hỏi có thu mua phế liệu không. Người này đồng ý nên T điều khiển xe dẫn theo người thu mua phế liệu đi theo lối công phụ đi thẳng vào nhà kho khu xưởng của công ty đứng chờ. Sau đó, T đi vào xưởng sản xuất của công ty, quan sát không thấy ai nên lấy 03 chiếc mô tơ điện ba pha cũ, hỏng do Trung Quốc sản xuất (gồm 01 chiếc mô tô công suất 5.5 KW và 02 chiếc mô tơ cùng có công suất 7.5 KW) đặt trên nền nhà kho tại góc bên trái cửa ra vào, lần lượt bê ra bán cho người thu mua phế liệu 03 chiếc mô tơ với tổng số tiền 600.000 đồng.

Tại bản kết luận định giá tài sản số 14/ĐGTS ngày 29/06/2020 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện YM, tỉnh Ninh Bình kết luận: 03 mô tơ bao gồm 02 chiếc mô tơ cũ loại 03 pha, xuất xứ Trung Quốc, công suất 7,5 KW, cũ không hoạt động, mỗi chiếc có giá trị 1.400.000 đồng; 01 chiếc mô tơ cũ loại 03 pha, xuất xứ Trung Quốc, công suất 5,5 KW, cũ không hoạt động có giá trị 1.000.000 đồng. Tổng giá trị là 3.800.000 đồng.

Lần thứ hai: Khoảng 22 giờ ngày 15/5/2020, T điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 15B1-27862 theo Quốc lộ 12B đi từ nhà trọ đến Công ty cổ phần cơ khí nông nghiệp huyện YM, T theo công phụ không có cửa đi vào xưởng gỗ thông với sân của khu tập thể công ty, T dừng xe, tắt máy, không thấy người trông coi nên đi đến vị trí máy ép nóng gỗ, lúc này trong xưởng đang bật đèn chiếu sáng. T quan sát thấy ở góc cửa hướng Tây Nam có 01 cờ lê vòng miệng bằng kim loại, loại 22, dài 28cm, chỗ rộng nhất 05 cm, lấy cầm ở tay rồi quay lại vị trí máy ép nóng gỗ dùng cờ lê tháo bu-lông và đai ốc cố định 01 chiếc mô tơ có công suất 1,5 KW, màu xanh, khối lượng 27kg, mô tơ có lắp 01 bộ giảm tốc màu xanh và 01 Phụ-ly 02 rãnh. Sau khi tháo mô tơ khỏi máy ép nóng gỗ, T bỏ cờ - lê lại chỗ cũ và bê, đặt chiếc mô tơ lên yên xe mô tô, tay trái vòng ra phía sau giữ chiếc mô tơ, tay phải điều khiển xe mô tô chở về cất giấu ở nền sân trước cửa nhà trọ. Khoảng 15 giờ ngày 16/5/2020, T thuê anh Mai Văn Kh là chủ xe ba gác biển kiểm soát 35B1-30050 chở chiếc mô tơ đi bán tại cửa hàng máy nông nghiệp Lân Sơn do chị Đặng Thị S làm chủ cửa hàng. Quá trình mua bán, chị S có hỏi T về nguồn gốc chiếc mô tơ, T nói đây là mô tơ cũ của công ty bán thanh lý nên chị S đã đồng ý mua chiếc mô tơ với giá 900.000 đồng.

Tại bản kết luận định giá tài sản số 14/ĐGTS ngày 29/06/2020 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện YM, tỉnh Ninh Bình kết luận: 01 mô tơ xuất xứ Trung Quốc, màu sơn xanh, công suất 1,5 KW, khối lượng 27kg, một đầu có gắn bộ giảm tốc màu xanh, được lắp kèm 01 pu-ly kim loại 02 rãnh, cũ đã qua sử dụng, vẫn còn hoạt động có giá trị 3.000.000 đồng.

Lần thứ ba: Khoảng 22 giờ ngày 16/5/2020, T điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 15B1-27862 theo Quốc lộ 12B đi từ nhà trọ theo lối công phụ vào xưởng gỗ của Công ty cổ phần cơ khí nông nghiệp huyện YM. T quan sát không thấy có người trông coi nên đi xe mô tô vào trong xưởng gỗ đang bật đèn chiếu sáng, đến vị trí máy ép nóng thì dừng xe, tắt máy. T lấy cờ lê 22 cầm ở tay phải rồi đi đến vị trí máy ép nóng gỗ dùng cờ lê tháo bu - lông và đai ốc cố định 01 chiếc mô tơ có công suất 7.5KW, màu xanh, khối lượng 81 kg, mô tơ cũ vẫn còn hoạt động. Sau khi tháo mô tơ khỏi máy ép nóng gỗ, T bỏ cờ lê lại chỗ cũ và bê, đặt chiếc mô tơ lên yên xe mô tô, tay trái vòng ra phía sau giữ chiếc mô tơ, tay phải điều khiển xe mô tô chở về cất giấu ở nền sân trước cửa nhà trọ. Khoảng 16 giờ ngày 17/5/2020, T tiếp tục thuê anh Mai Văn Kh chở chiếc mô tơ đến cửa hàng máy nông nghiệp Lân Sơn, bán chiếc mô tơ này cho chị S với số tiền 2.600.000 đồng.

Tại bản kết luận định giá tài sản số 14/ĐGTS ngày 29/06/2020 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện YM, tỉnh Ninh Bình kết luận: 01 mô tơ thủy

lực, xuất xứ Trung Quốc, màu sơn xanh, công suất 7,5 KW, khối lượng 81kg, cũ đã qua sử dụng, vẫn còn hoạt động có giá trị 3.200.000 đồng.

Lần thứ tư: Khoảng 22 giờ ngày 17/5/2020, T điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 15B1-27862 theo Quốc lộ 12B đi từ nhà trọ theo lối cổng phụ vào xưởng gỗ của Công ty cổ phần cơ khí nông nghiệp huyện YM. T quan sát thấy không có người trông coi nên đi xe mô tô vào trong xưởng gỗ đang bật đèn chiếu sáng, đến vị trí máy ép lạnh thì dừng xe, tắt máy. T lấy cờ - lê 22 cầm ở tay phải rồi đi đến vị trí máy ép lạnh gỗ dùng cờ lê tháo bu-lông và đai ốc cố định 01 chiếc mô tơ có công suất 5,5KW, màu xanh, khối lượng 68kg, mô tơ đã cũ vẫn còn hoạt động. Sau khi tháo mô tơ ra khỏi máy ép lạnh gỗ, T bỏ cờ lê lại chỗ cũ và bê, đặt mô tơ lên yên xe mô tô, tay trái vòng ra phía sau giữ chiếc mô tơ, tay phải điều khiển xe mô tô chở về cất giấu ở nền sân trước cửa nhà trọ. Khoảng 15 giờ ngày 18/5/2020, T thuê anh Mai Văn Kh chở 01 chiếc mô tơ đến cửa hàng máy nông nghiệp Lân Sơn, bán chiếc mô tơ này cho chị S với số tiền 2.600.000 đồng.

Tại bản kết luận định giá tài sản số 14/ĐGTS ngày 29/06/2020 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện YM, tỉnh Ninh Bình kết luận: 01 mô tơ thủy lực, xuất xứ Trung Quốc, màu sơn xanh, công suất 5,5 KW, khối lượng 68kg, cũ đã qua sử dụng, vẫn còn hoạt động có giá trị 2.800.000 đồng.

Lần thứ năm: Khoảng 22 giờ ngày 18/5/2020, Nguyễn Văn T đột nhập vào xưởng gỗ của Công ty cổ phần cơ khí nông nghiệp YM lén lút trộm cắp 01 chiếc mô tơ có công suất 3 KW, màu xanh, lắp kèm 01 pu-ly 2 rãnh.

Tại bản kết luận định giá tài sản số 14/ĐGTS ngày 29/06/2020 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện YM, tỉnh Ninh Bình kết luận: 01 chiếc mô tơ có công suất 3 KW, màu xanh, lắp kèm 01 pu-ly 2 rãnh, vẫn còn hoạt động có giá trị 1.700.000 đồng.

Lần thứ sáu: Khoảng 22 giờ ngày 19/5/2020, T điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 15B1-27862 theo Quốc lộ 12B đi từ nhà trọ đến xưởng gỗ của công ty cổ phần cơ khí nông nghiệp huyện YM. T quan sát không thấy người trông coi nên đi xe mô tô vào trong xưởng gỗ đang bật đèn chiếu sáng, đến vị trí máy tum gỗ T dừng xe, tắt máy. T lấy cờ lê 22 cầm ở tay phải rồi đi đến vị trí máy tum gỗ, dùng cờ lê tháo bu-lông và đai ốc cố định 01 chiếc mô tơ với máy tum gỗ, có công suất 15KW, màu xanh, lắp kèm 01 bơm thủy lực, mô tơ đã cũ vẫn còn hoạt động. Do chiếc mô tơ này có khối lượng lớn nên sau khi tháo mô tơ khỏi máy tum gỗ, T dùng 01 cờ lê vòng miệng bằng kim loại, loại 13 dài 17cm, chỗ rộng nhất 03 cm, 01 cờ lê hai đầu, loại 12-14, dài 13cm, chỗ rộng nhất rộng 03 cm; 01 kìm điện bằng kim loại, dài 21cm, tay cầm dài 13,3cm, bọc cao su màu đỏ đen, 01 chiếc búa kim loại dài 75 cm, cán búa bằng kim loại hình trụ tròn, bên trong rỗng dài 69cm, đường kính 04 cm, phần đầu búa bằng kim loại hình khối chữ nhật kích thước (16x7x6)cm có trong xưởng tháo bu-lông và đai ốc của mô tơ rồi tách rời phần rotor (phần trục quay) và stator (phần đứng yên) ra. T dùng tay bê phần rotor đặt lên giá để hàng giữa thân xe, phần stator đặt lên yên xe, sau đó T

vòng tay trái ra phía sau giữ phần stator, tay phải điều khiển xe mô tô chở các phần của chiếc mô tô cùng bu-lông, đai ốc kèm theo mang về nhà trọ cất giấu. Sáng 20/5/2020, T đến cửa hàng của anh Trịnh Văn H1 mượn kim điện, cờ lê mang về nhà lắp mô tô lại như ban đầu. Khoảng 15 giờ ngày 20/5/2020, T thuê ông Trịnh Văn Th1 là người chở xe ba gác chở chiếc mô tô đến cửa hàng máy nông nghiệp Lân Sơn bán chiếc mô tô này cho chị S với số tiền 4.200.000 đồng.

Tại bản kết luận định giá tài sản số 14/ĐGTS ngày 29/06/2020 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện YM, tỉnh Ninh Bình kết luận: 01 mô tô thủy lực, xuất xứ Trung Quốc, màu sơn xanh, công suất 15 KW, lắp kèm 01 đầu bơm thủy lực, cũ đã qua sử dụng, vẫn còn hoạt động có giá trị 6.600.000 đồng.

Lần thứ bảy: Khoảng 22 giờ ngày 20/5/2020, T điều khiển xe mô tô 15B1-27862 theo Quốc lộ 12B đi từ nhà trọ vào xưởng gỗ của Công ty cổ phần cơ khí nông nghiệp YM rồi theo cống phụ đi vào xưởng gỗ. T quan sát thấy không có người trông coi nên đi xe mô tô vào trong xưởng gỗ đang bật đèn chiếu sáng, khi đi đến vị trí máy sấy gỗ thì T dừng xe, tắt máy. T thấy 01 mô tô có công suất 7,5KW, màu xanh, khối lượng 68kg, mô tô đã cũ vẫn còn hoạt động đặt trên nền nhà xưởng, cạnh máy sấy gỗ. T dùng hai tay bê chiếc mô tô đặt lên yên xe sau đó ngồi lên xe mô tô, tái trái vòng ra phía sau giữ lấy chiếc mô tô, tay phải điều khiển xe mô tô chở chiếc mô tô về nhà trọ cất giấu. Khoảng 16 giờ ngày 21/5/2020, T thuê anh Mai Văn Kh chở chiếc mô tô nêu trên đến cửa hàng máy nông nghiệp Lân Sơn bán chiếc mô tô này cho chị S với số tiền 2.600.000 đồng.

Tại bản kết luận định giá tài sản số 14/ĐGTS ngày 29/06/2020 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện YM, tỉnh Ninh Bình kết luận: 01 mô tô thủy lực, xuất xứ Trung Quốc, màu sơn xanh, công suất 7,5 KW, có khối lượng 68kg, cũ đã qua sử dụng, vẫn còn hoạt động có giá trị 3.200.000 đồng.

Lần thứ tám: Khoảng 22 giờ ngày 21/5/2020, T điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 15B1-27862 theo Quốc lộ 12B đi từ nhà trọ vào xưởng gỗ của Công ty cổ phần cơ khí nông nghiệp YM rồi theo cống phụ đi vào xưởng gỗ. T quan sát thấy không có người trông coi nên đi xe mô tô vào trong xưởng gỗ đang bật đèn chiếu sáng, khi đi đến vị trí máy ép ván dăm thì T dừng xe, tắt máy. T dùng cờ lê 13, 14 tháo bu-lông và đai ốc cố định 01 chiếc mô tô nhãn hiệu Toshiba với máy ép ván dăm, có công suất 2,8 KW, màu xanh, lắp kèm 01 bơm thủy lực, mô tô đã cũ vẫn còn hoạt động. Sau đó, T bê đặt mô tô lên yên xe mô tô rồi chở về nhà trọ cất giấu.

Tại bản kết luận định giá tài sản số 14/ĐGTS ngày 29/06/2020 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện YM, tỉnh Ninh Bình kết luận: 01 mô tô thủy lực, nhãn hiệu Toshiba, màu sơn xanh, công suất 2,8 KW, cũ đã qua sử dụng, vẫn còn hoạt động có giá trị 5.100.000 đồng.

Lần thứ chín: Khoảng 11 giờ ngày 22/5/2020, T điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 15B1-27862 theo Quốc lộ 12B đi từ nhà trọ theo lối cũ vào xưởng gỗ của Công ty cổ phần cơ khí nông nghiệp YM. T quan sát thấy không có người trông coi nên đi

xe mô tô vào trong xưởng gỗ, đến vị trí máy làm nấm thì dừng xe, tắt máy. Thấy 01 chiếc mô tô công suất 11 KW, màu xanh, khối lượng 135kg đang để trên nền nhà xưởng gần máy làm nấm nên T dùng cờ lê 13, 14 cùng kìm và búa tạ lấy trong xưởng tháo bu-lông và đai ốc của mô tô này, rồi tách rời phần rotor (phần trục quay) và stator (phần đứng yên) ra. T dùng hai tay bên phần rotor đặt lên giá để hàng giữa thân xe, phần stator đặt lên yên xe, sau đó T vòng tay trái ra phía sau giữ phần stator, tay phải điều khiển xe mô tô chở các phần còn lại của chiếc mô tô cùng bu-lông, đai ốc kèm theo mang về nhà trọ cất giấu. Về nhà, T lại mượn dụng cụ của anh Trịnh Văn H1 lắp mô tô lại như cũ. Khoảng 16 giờ ngày 23/5/2020, T thuê anh Mai Văn Kh chở 01 chiếc mô tô này cùng chiếc mô tô nhãn hiệu Toshiba trộm cắp trước đó đến cửa hàng máy nông nghiệp Lân Sơn, bán cho chị S chiếc mô tô 11 KW với số tiền 3.000.000 đồng và chiếc mô tô Toshiba với số tiền 500.000 đồng.

Tại bản kết luận định giá tài sản số 14/ĐGTS ngày 29/06/2020 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện YM, tỉnh Ninh Bình kết luận: 01 mô tô thủy lực, xuất xứ Trung Quốc, màu sơn xanh, công suất 11 KW, có khối lượng 135kg, cũ đã qua sử dụng, vẫn còn hoạt động có giá trị 4.600.000 đồng.

Lần thứ mười: Khoảng 11 giờ ngày 24/5/2020, T điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 15B1-27862 theo Quốc lộ 12B đi từ nhà trọ vào xưởng gỗ của Công ty cổ phần cơ khí nông nghiệp YM. T quan sát thấy không có người trông coi nên đi xe mô tô vào trong xưởng gỗ, khi đi đến vị trí máy làm nấm T dừng xe, tắt máy, thấy 01 chiếc mô tô công suất 15 KW, màu xanh, khối lượng 144kg lắp kèm 01 pu-ly 4 rãnh và 01 đầu bơm thủy lực đang để trên nền nhà xưởng gần máy làm nấm nên dùng cờ lê 13, 14 cùng kìm và búa tạ lấy trong xưởng tháo bu-lông và đai ốc của mô tô này, rồi tách rời phần roto (phần trục quay) và stator (phần đứng yên) ra. T dùng hai tay bên phần roto đặt lên giá để hàng giữa thân xe, phần stator đặt lên yên xe, sau đó T vòng tay trái ra phía sau giữ phần stator, tay phải điều khiển xe mô tô chở các phần của chiếc mô tô cùng bu-lông, đai ốc kèm theo mang về nhà trọ cất giấu. Khoảng 15 giờ ngày 24/5/2020, T điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 15B1-27862 chở phần roto (phần trục quay) và stator (phần đứng yên) cùng bu-lông, đai ốc kèm theo đến cửa hàng của anh Trịnh Văn Hùng định mượn dụng cụ lắp lại mô tô nhưng do anh H1 đang có khách nên T không lắp lại nữa mà thuê anh Mai Văn Kh chở 01 chiếc mô tô nêu trên đến cửa hàng máy nông nghiệp Lân Sơn, bán chiếc mô tô này cho chị S với số tiền 4.200.000 đồng.

Tại bản kết luận định giá tài sản số 14/ĐGTS ngày 29/06/2020 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện YM, tỉnh Ninh Bình kết luận: 01 mô tô xuất xứ Trung Quốc, màu sơn xanh, công suất 15 KW, có khối lượng 144kg được lắp kèm 01 pu-ly kim loại 04 rãnh và đầu bơm thủy lực, cũ đã qua sử dụng, vẫn còn hoạt động có giá trị 6.700.000 đồng.

Sau khi bị mất tài sản, ngày 29/5/2020 ông Nguyễn Văn H đã trình báo vụ việc đến cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện YM. Ngày 31/5/2020, Nguyễn Văn T đã đến Công an huyện YM đầu thú và khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội.

Quá trình giải quyết vụ án, chị Đặng Thị S đã giao nộp cho Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện YM 09 mô tơ các loại T đã bán cho chị S, bao gồm: 01 mô tơ xuất xứ Trung Quốc, màu sơn xanh, công suất 1,5KW, khối lượng 27 kg, một đầu có gắn bộ giảm tốc màu xanh, có khối lượng 82kg được lắp kèm 01 pu-ly kim loại 02 rãnh; 01 mô tơ thủy lực, xuất xứ Trung Quốc, màu sơn xanh, công suất 7,5 KW, khối lượng 81 kg; 01 mô tơ xuất xứ Trung Quốc, màu sơn xanh, công suất 15 KW, có khối lượng 144kg được lắp kèm 01 pu-ly kim loại 04 rãnh và đầu bơm thủy lực; 01 mô tơ thủy lực, xuất xứ Trung Quốc, màu sơn xanh, công suất 7,5 KW, có khối lượng 68kg; 01 mô tơ thủy lực, xuất xứ Trung Quốc, màu sơn xanh, công suất 5,5 KW, có khối lượng 68kg; 01 mô tơ thủy lực, nhãn hiệu Toshiba, màu sơn xanh, công suất 2,8 KW; 01 mô tơ tốc chậm, xuất xứ Trung Quốc, màu sơn xanh, công suất 3 KW, lắp kèm 01 pu-ly 02 rãnh có khối lượng 63 kg; 01 mô tơ thủy lực, xuất xứ Trung Quốc, màu sơn xanh, công suất 15KW, lắp kèm 01 đầu bơm thủy lực; 01 mô tơ thủy lực, xuất xứ Trung Quốc, màu sơn xanh, công suất 11 KW, có khối lượng 135kg. Số mô tơ này đều đã cũ, qua sử dụng, vẫn còn hoạt động.

Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện YM đã tiến hành thu giữ tại xưởng sản xuất gỗ của Công ty cổ phần cơ khí nông nghiệp YM: 01 cò lê vòng miệng bằng kim loại, loại 22, dài 28 cm, chỗ rộng nhất 05 cm; 01 cò lê vòng miệng bằng kim loại, loại 13, dài 17 cm, chỗ rộng nhất 03cm, 01 cò lê hai đầu, loại 12-14, dài 13cm, chỗ rộng nhất rộng 03 cm; 01 kìm điện bằng kim loại, dài 21cm, tay cầm dài 13,3cm, bọc cao su màu đỏ đen, 01 chiếc búa kim loại dài 75 cm, cán búa bằng kim loại hình trụ tròn, bên trong rỗng dài 69cm, đường kính 04 cm, phần đầu búa bằng kim loại khối chữ nhật kích thước (16x7x6)cm, 01 xe mô tô biển kiểm soát 15B1-27862.

Tại Bản cáo trạng số 48/CT-VKSYM ngày 05 tháng 10 năm 2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện YM đã truy tố bị cáo Nguyễn Văn T về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa bị cáo Nguyễn Văn T khai: T là lao động tự do, do không có tiền tiêu xài nên nảy sinh ý định trộm cắp tài sản của Công ty cổ phần cơ khí nông nghiệp huyện YM do bố đẻ là ông Nguyễn Văn H làm giám đốc. Trong tháng 5/2020, T đã 10 lần vào khu xưởng gỗ của công ty và lấy trộm được 12 mô tơ trong đó có 03 mô tơ đã cũ hỏng không hoạt động được và 09 mô tơ cũ vẫn còn hoạt động. 03 mô tơ cũ hỏng T bán cho một người thu mua phế liệu với giá 600.000 đồng, 09 mô tơ còn hoạt động T bán cho chị S chủ cửa hàng máy nông nghiệp Lân Sơn được tổng số tiền 21.500.000 đồng. Sau khi hành vi phạm tội bị phát hiện, T xác định việc làm của mình là sai, vi phạm pháp luật nên đã đến Cơ quan Công an đầu thú. T đã chủ động đến xin lỗi và bồi thường cho chị S số tiền 21.500.000 đồng, tự thỏa thuận về trách nhiệm dân sự đối với Công ty cổ phần cơ khí nông nghiệp YM. Chiếc xe mô tô biển kiểm soát 15B1-27862 T sử dụng là xe mượn của bạn là chị Nguyễn Thị Th, chị Th không biết T sử dụng xe để đi trộm cắp tài sản.

Tại các lời khai trong quá trình điều tra, đại diện theo pháp luật của Công ty cổ phần cơ khí nông nghiệp YM ông Nguyễn Văn H xác định: Ngày 29/5/2020, Công ty

phát hiện bị mất 12 mô tơ các loại nên ông H đã làm đơn trình báo đến cơ quan Công an huyện YM. Các mô tơ này đều là tài sản của Công ty cổ phần cơ khí nông nghiệp YM do ông H là cổ đông sáng lập và là giám đốc. Nguyễn Văn T là con trai ông H, sau khi hành vi phạm tội bị phát hiện, T và Công ty đã thỏa thuận về trách nhiệm dân sự, tài sản bị mất cũng đã được thu hồi và trả lại cho Công ty. Ông H không yêu cầu xem xét trách nhiệm dân sự trong vụ án và có đơn đề nghị giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho T.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện YM giữ quyền công tố tại phiên tòa vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố để xét xử bị cáo Nguyễn Văn T về tội “Trộm cắp tài sản” và đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng khoản 1 Điều 173; Điều 38; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự: Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn T từ 9 (Chín) đến 12 (Mười hai) tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”, thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày tạm giam 25/07/2020.

Về vật chứng và trách nhiệm dân sự đã được xử lý tại giai đoạn điều tra, tại phiên tòa không có ai có ý kiến gì khác nên không xem xét.

Về án phí: Căn cứ Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự, Nghị quyết 326/NQ-UBTVQH về án phí, lệ phí: Buộc bị cáo Nguyễn Văn T phải nộp 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Lời nói sau cùng của bị cáo T: Bị cáo biết hành vi của mình là vi phạm pháp luật, do bị cáo và ông H là cha con nên bị cáo nghĩ đây là tài sản của gia đình, vì vậy nên bị cáo chưa nhận thức hết hậu quả hành vi phạm tội của mình gây ra, bị cáo đã tích cực bồi thường toàn bộ thiệt hại, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện YM, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện YM, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi và quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đúng quy định của pháp luật.

[2] Về hành vi của bị cáo: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo Nguyễn Văn T đã khai nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung bản cáo trạng truy tố. Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo trong quá trình điều tra, phù hợp với lời khai của người bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, người làm chứng, vật chứng đã thu giữ và các tài liệu có trong hồ sơ vụ án về

thời gian, địa điểm, diễn biến của hành vi phạm tội. Như vậy, đã có đủ căn cứ kết luận: Trong khoảng thời gian từ ngày 03/5/2020 đến ngày 24/5/2020, tại nhà xưởng sản xuất gỗ của Công ty cổ phần cơ khí nông nghiệp huyện YM do ông Nguyễn Văn H là Chủ tịch hội đồng quản trị kiêm Giám đốc, địa chỉ tại tổ dân phố C, thị trấn YT, huyện YM, tỉnh Ninh Bình, Nguyễn Văn T lợi dụng sơ hở trong việc quản lý, trông coi tài sản của Công ty cổ phần cơ khí nông nghiệp YM đã 09 lần đột nhập vào khu nhà xưởng, lén lút trộm cắp 11 chiếc mô tơ các loại của Công ty cổ phần cơ khí nông nghiệp huyện YM có tổng giá trị 39.000.000 đồng. Hành vi trộm cắp tài sản của Nguyễn Văn T đã phạm vào tội “Trộm cắp tài sản” quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự.

“Điều 173. Tội trộm cắp tài sản:

1. Người nào trộm cắp tài sản của người khác giá trị từ 2.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng hoặc dưới 2.000.000 đồng nhưng thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc bị phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm:

....”

Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện YM truy tố bị cáo Nguyễn Văn T về tội danh và điều luật nêu trên là có căn cứ, phù hợp với quy định của pháp luật.

[3] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo:

- Tình tiết giảm nhẹ: Sau khi hành vi phạm tội bị phát hiện, bị cáo T đã đến cơ quan Công an đầu thú khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội, đã tự nguyện bồi thường thiệt hại cho chị S số tiền 21.500.000 đồng, tự thỏa thuận với Công ty cổ phần cơ khí nông nghiệp YM về việc bồi thường dân sự, đại diện theo pháp luật của Công ty cổ phần cơ khí nông nghiệp YM có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo; trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử bị cáo đã thật thà khai báo, ăn năn hối hận về hành vi phạm tội; do đó bị cáo T được H tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

- Tình tiết tăng nặng: Bị cáo T đã thực hiện hành vi trộm cắp tài sản 09 lần đủ yếu tố cấu thành tội phạm nên phải chịu tình tiết tăng nặng “Phạm tội 02 lần trở lên” quy định tại điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự.

- Tiền án, tiền sự: Không.

- Về nhân thân: Bị cáo T đã từng bị xét xử và bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi xâm phạm quyền sở hữu, 01 lần bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, 02 lần bị áp dụng biện pháp xử lý vi phạm hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc. Ngoài ra, tại Bản án số 145/2016/HSST ngày 27/6/2016 của Tòa án nhân dân quận C, thành phố Hà Nội xác định Nguyễn Văn T có tiền sự: Năm 2002 bị Công an Phường B, quận T, thành phố Hà Nội xử phạt vi phạm hành chính về hành vi “Trộm cắp tài sản”. Cơ quan điều tra đã có văn bản đề nghị Tòa án nhân dân quận C cung cấp tài liệu liên quan đến tiền sự của bị cáo tại Bản án. Tại Biên bản làm việc do Tòa án nhân dân quận C cung cấp cho Cơ quan điều tra Công an huyện

YM xác định theo đăng ký, Th1 kê hồ sơ xử phạt vi phạm hành chính năm 2002 của Công an Phường B, Nguyễn Văn T bị Công an Phường B bắt về tội “Trộm cắp tài sản” có số đăng ký hồ sơ số 9153/2003. Quá trình điều tra, xác minh tại Công an Phường B, quận T và Công an quận C, thành phố Hà Nội xác định các cơ quan này không có hồ sơ quản lý đối với lần xử phạt vi phạm hành chính nêu trên.

[4] Xét tính chất mức độ, hậu quả của hành vi phạm tội, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo, Hội đồng xét xử thấy rằng hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, làm ảnh hưởng đến tình hình an ninh trật tự tại địa phương. Bị cáo T đã nhiều lần thực hiện hành vi trộm cắp tài sản, xâm phạm trực tiếp đến quyền sở hữu tài sản của doanh nghiệp được pháp luật bảo vệ, bị cáo có nhân thân xấu, đã từng bị xét xử, xử phạt vi phạm hành chính về hành vi xâm phạm quyền sở hữu nhưng không lấy đó làm bài học cho bản thân để tu dưỡng, rèn luyện mà tiếp tục thực hiện hành vi vi phạm tội nên cần áp dụng hình phạt nghiêm khắc cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian để tiếp tục giáo dục, cải tạo bị cáo và răn đe phòng ngừa chung. Tuy nhiên, khi lượng hình cũng cần xem xét tính chất hành vi phạm tội của bị cáo là ít nghiêm trọng, bị cáo lấy trộm tài sản của doanh nghiệp do bố đẻ bị cáo là Chủ tịch hội đồng quản trị kiêm giám đốc và là cổ đông chiếm 99,93% cổ phần; đã đầu thú, trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đã thật thà khai báo, tự nguyện bồi thường thiệt hại, khắc phục hậu quả gây ra, người bị hại có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo để giảm nhẹ một phần trách nhiệm hình sự cho bị cáo. Bị cáo có hoàn cảnh kinh tế khó khăn, không có nghề nghiệp ổn định, vợ mắc bệnh hiểm nghèo vì vậy không áp dụng hình phạt tiền đối với bị cáo.

Trong giai đoạn truy tố, mẹ bị cáo xuất trình thêm tài liệu chứng minh ông ngoại nuôi của bị cáo là người được Hội đồng chính phủ tặng tH Huy chương chiến sĩ vẻ vang, vợ bị cáo xuất trình đơn đề nghị trình bày bị cáo là lao động chính trong gia đình. Hội đồng xét xử thấy rằng, việc ông ngoại nuôi của bị cáo được tặng tH huy chương không phải là tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Bị cáo là lao động tự do, không có công việc ổn định, đi trộm cắp tài sản để tiêu sài cá nhân nên việc vợ bị cáo trình bày bị cáo là lao động chính trong gia đình là không có căn cứ.

[5] Về xử lý vật chứng và áp dụng biện pháp tư pháp:

Số tài sản bị cáo T chiếm đoạt đã thu giữ được là 09 mô tơ các loại, cụ thể: 01 mô tơ xuất xứ Trung Quốc, màu sơn xanh, công suất 1,5KW, khối lượng 27 kg, một đầu có gắn bộ giảm tốc màu xanh, có khối lượng 82kg được lắp kèm 01 pu-ly kim loại 02 rãnh; 01 mô tơ thủy lực, xuất xứ Trung Quốc, màu sơn xanh, công suất 7,5 KW, khối lượng 81 kg; 01 mô tơ xuất xứ Trung Quốc, màu sơn xanh, công suất 15 KW, có khối lượng 144kg được lắp kèm 01 pu-ly kim loại 04 rãnh và đầu bơm thủy lực; 01 mô tơ thủy lực, xuất xứ Trung Quốc, màu sơn xanh, công suất 7,5 KW, có khối lượng 68kg; 01 mô tơ thủy lực, xuất xứ Trung Quốc, màu sơn xanh, công suất 5,5 KW, có khối lượng 68kg; 01 mô tơ thủy lực, nhãn hiệu Toshiba, màu sơn xanh, công suất 2,8 KW; 01 mô tơ tốc chậm, xuất xứ Trung Quốc, màu sơn xanh, công suất 3 KW, lắp kèm 01 pu-ly 02 rãnh có khối lượng 63 kg; 01 mô tơ thủy lực, xuất xứ Trung Quốc,

màu sơn xanh, công suất 15KW, lắp kèm 01 đầu bơm thủy lực; 01 mô tơ thủy lực, xuất xứ Trung Quốc, màu sơn xanh, công suất 11 KW, có khối lượng 135kg. Các dụng cụ T sử dụng để thực hiện hành vi phạm tội gồm: 01 cờ lê vòng miệng bằng kim loại, loại 22, dài 28 cm, chỗ rộng nhất 05 cm; 01 cờ lê vòng miệng bằng kim loại, loại 13, dài 17 cm, chỗ rộng nhất 03 cm, 01 cờ lê hai đầu, loại 12-14, dài 13cm, chỗ rộng nhất 03cm; 01 kìm điện bằng kim loại, dài 21 cm, tay cầm dài 13,3cm, bọc cao su màu đỏ đen, 01 chiếc búa kim loại dài 75cm, cán búa bằng kim loại hình trụ tròn, bên trong rỗng dài 69cm, đường kính 04cm, phần đầu búa bằng kim loại hình khối chữ nhật kích thước (16x7x6)cm. Quá trình điều tra xác định toàn bộ những vật chứng nêu trên là tài sản của Công ty cổ phần cơ khí nông nghiệp YM, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện YM đã trả lại cho Công ty Cổ phần cơ khí nông nghiệp huyện YM là có căn cứ, đúng pháp luật.

Đối với phương tiện T sử dụng đi trộm cắp tài sản là chiếc mô tô nhãn hiệu Honda AirBlade biển kiểm soát 15B1-27862, quá trình điều tra xác định đây là tài sản thuộc quyền quản lý hợp pháp của chị Nguyễn Thị Th, chị Th không biết T sử dụng xe mô tô để đi trộm cắp tài sản, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện YM đã trả lại chiếc xe mô tô cho chị Th là đúng pháp luật.

[6] Về trách nhiệm dân sự: Đối với tài sản bị cáo Nguyễn Văn T trộm cắp không thu hồi được bao gồm: 02 chiếc mô tơ cũ loại 03 pha, xuất xứ Trung Quốc, công suất 7,5KW; 01 chiếc mô tơ cũ loại 03 pha, xuất xứ Trung Quốc, công suất 5,5KW là tài sản của Công ty cổ phần cơ khí nông nghiệp YM, quá trình điều tra bị cáo và đại diện theo pháp luật của công ty đã tự nguyện thỏa thuận bồi thường dân sự. Số tiền 21.500.000 đồng bị cáo T đã nhận của chị Đặng Thị S do bán 09 chiếc mô tơ, trong quá trình điều tra, T đã hoàn trả lại cho chị S, chị S đã nhận đủ số tiền. Đến nay Công ty cổ phần cơ khí nông nghiệp YM và chị Đặng Thị S không đề nghị gì về việc bồi thường dân sự nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[7] Hành vi trộm cắp chiếc mô tơ của Nguyễn Văn T ngày 18/5/2020, tài sản trộm cắp có giá trị 1.700.000 đồng, thời điểm trộm cắp T không bị kết án hoặc xử phạt vi phạm hành chính về hành vi chiếm đoạt tài sản nên hành vi ngày 18/5/2020 của Nguyễn Văn T chưa đủ yếu tố cấu thành tội phạm. Công an huyện YM đã ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với T là có căn cứ, đúng pháp luật.

Chị Nguyễn Thị Th là người cho Nguyễn Văn T mượn chiếc xe mô tô biển kiểm soát 15B1-27862, chị Th không biết T sử dụng chiếc xe nêu trên làm phương tiện đi trộm cắp tài sản nên chị Th không vi phạm pháp luật.

Người đàn ông thu mua phế liệu đã mua của bị cáo T 03 chiếc mô tơ cũ, bị cáo T không biết họ, tên, địa chỉ, không nhớ đặc điểm nhận dạng của người này nên không có cơ sở điều tra, giải quyết.

[8] Về án phí: Do bị tuyên có tội nên bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự, khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án.

[9] Về quyền kháng cáo: Bị cáo, người bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng khoản 1 Điều 173; Điều 38; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự:

1. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn T phạm tội “Trộm cắp tài sản”. Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn T 9 (Chín) tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giam 25/07/2020. Miễn hình phạt tiền cho bị cáo.

2. Án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án: Buộc bị cáo Nguyễn Văn T phải nộp 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Án xử sơ thẩm công khai, bị cáo, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; người bị hại, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc từ ngày bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Ninh Bình (1);
- VKSND tỉnh Ninh Bình (1);
- VKSND huyện YM (1);
- Công an huyện YM (1);
- Phòng hồ sơ nghiệp vụ CA tỉnh Ninh Bình (1);
- Chi cục THA dân sự huyện YM (1);
- UBND Phường B, quận T (1);
- Bị cáo (1);
- Người bị hại (1);
- Người có QL&NV liên quan (2);
- Lưu Hồ sơ (1);
- Lưu VP (1).

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

PHẠM DIỆU O

